

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 92/2019/HS-PT

Ngày: 19/09/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vương

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Văn Thắng

Ông Bùi Đức Thanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 92/2019/TLPT-HS ngày 12/08/2019, đối với bị cáo Đặng Tuấn Anh; Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2019/HS-ST ngày 02/07/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Tuấn A**, tên gọi khác: không; Sinh ngày 02/02/1997 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; ĐKHKTT: Tổ 5, khu 4B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 3, khu Long Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Bách H (đã chết) và bà Phạm Thị L; Vợ: Vũ Thùy L (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

*Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

1. Họ và tên: Đường Hải M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/07/1971 tại tỉnh Vĩnh Phúc; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Điền Thanh, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 06/12/2018.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Ng, tên gọi khác: không; sinh ngày 12/01/1977 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 4, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 06/12/2018.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1973; ĐKHKTT tại: Thôn Điền Thanh, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Cao Thị L, sinh năm 1974; ĐKHKTT tại: Phố Ni, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/12/2018, Công an thành phố Cẩm Phả phối hợp với Công an phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả kiểm tra hành chính quán Karaoke Thành Lộc, thuộc tổ 8, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do Nguyễn Văn Ph làm chủ, phát hiện trong phòng hát 203 tầng 2 có 07 người gồm Đường Hải M, Bùi Văn M, Cao Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Ng, Đặng Tuấn A, Nguyễn Đức C, đang nghe nhạc sàn công suất lớn và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: - Trên bàn số 01 (vị trí từ cửa phòng vào) 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng trên mặt đĩa có chất bột màu trắng (ký hiệu M1); 01 thẻ nhựa cứng có chữ Viettel kích thước (05x8,5)cm trên bề mặt có dính chất bột màu trắng dạng vết (ký hiệu M2); 02 đoạn ống hút nhựa dài 12,8cm, bên trong có dính chất bột màu trắng dạng vết (ký hiệu M3, M4); 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng, bên trong có chất bột màu trắng dạng vết (ký hiệu M5); cho chất bột màu trắng trên đĩa sứ vào túi nilon kích thước (06x04)cm để bảo quản (ký hiệu M6).

- Trong gạt tàn thủy tinh trên bàn số 02 (vị trí Đường Hải Minh ngồi) 01 túi nilon kích thước (04x04)cm chứa chất bột màu xanh (ký hiệu M7).

- Kê ghê (vị trí Đường Hải M ngồi) 01 túi nilon kích thước (04x6,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M8).

- Dưới nền phòng hát (vị trí gầm bàn số 03 gần nơi Nga và Huyền) ngồi 01 túi nilon kích thước (03x3,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M9).

- Tiến hành thu mẫu nước tiểu của Đường Hải M, Bùi Văn M, L, Ng, H, C và Đặng Tuấn A để giám định.

Ngoài ra, trong quá trình khám xét tại phòng 603, 607 – Khách sạn Hoàng Long, công an còn thu giữ của Đường Hải M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, lắp sim số 0983.693.599; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (lắp 2 sim số 0784.411.888 và 0968.078.866); 01 ví giả da màu đen trong có 103.670.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia biển số 29A-145.51 (kèm theo đăng ký xe mang tên Đường Hải M) (bên trong xe ô tô có: 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank (các giấy tờ và thẻ ATM đều mang tên Đường Hải M) và 1.500.000 đồng; 01 ví giả da màu đen bên trong có 11.890.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng B2 và 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank đều mang tên Bùi Văn M (là tài sản của Bùi Văn M). Thu giữ của Nguyễn Thị Ng: 01 ví giả da màu nâu có chữ LV; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và 487.000 đồng. Thu giữ của Bùi Văn M: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen; 12.480.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen không bật được nguồn và 01 điện thoại Iphone màu hồng lắp sim số 0983.160.978.

Quá trình điều tra xác định: Đường Hải M, Cao Thị L có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau tại phố Ni, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Bùi Văn Minh, trú tại Đội 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là bạn của Đường Hải M. Tối ngày 04/12/2018 Bùi Văn M đến chỗ ở của Hải M và L chơi, đến trưa ngày 05/12/2018 Văn M rủ L và Hải M đi thành phố Cẩm Phả chơi một hai ngày rồi về. Đường Hải M và L đồng ý đi chơi, Hải M cầm theo 07 viên thuốc lắc và 01 túi ma túy ke nhằm mục đích khi cần sẽ sử dụng. Bùi Văn M là người điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte biển số 29A-145.51 (xe của Hải M) chở L và Hải M. Trên đường đi, Bùi Văn M gọi điện rủ bạn là Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Thu H đi chơi cùng. Khi đến thành phố Cẩm Phả, nhóm của M thuê 2 phòng tại khách sạn Hoàng Long, thuộc phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Đường Hải M và L ở phòng số 607, còn Bùi Văn M ở phòng 603. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Bùi Văn M lái xe ô tô chở Đường Hải M và L đi đón Ng và H cùng ăn tối tại quán

gần cầu Vân Đồn. Trong bữa ăn, Bùi Văn M rủ mọi người sau khi ăn xong thì đi hát, cả nhóm đồng ý sau đó Bùi Văn M bảo Ng đặt phòng hát. Ng nghĩ đi hát sẽ bay nhảy và sử dụng ma túy, nên đã gọi điện cho Đặng Tuấn A là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Thành Lộc ở tổ 8, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả (do anh Nguyễn Văn Ph là chủ quán) để đặt phòng 203 và bảo Đặng Tuấn A đánh DJ (đánh nhạc) cho nhóm của Ng, Tuấn A đồng ý và hiểu Ng đặt phòng là để hát và sử dụng ma túy như lần trước đó. Đặt phòng xong do còn sớm nên L đã đề nghị cả nhóm về khách sạn Hoàng Long nghỉ ngơi, thay đồ, cả nhóm vào phòng 607 ngồi nói chuyện, còn Bùi Văn M về phòng 603 để lấy đồ cá nhân. Tại phòng 607, Đường Hải M lấy từ trong túi đựng quần áo ra một gói giấy bên trong có 03 viên thuốc lắc và 01 túi ma túy Ketamine đưa cho Ng cầm và nói với Ng dưới xe còn 04 viên thuốc lắc, tý sẽ cầm theo. Sau đó, cả nhóm đi xuống tiền sảnh của khách sạn, Đường Hải M ra xe ô tô lấy 04 viên thuốc lắc cầm theo, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì cả nhóm đến quán Karaoke Thành Lộc rồi vào phòng 203 để hát. Ngồi một lúc, Đường Hải M lấy 04 viên thuốc lắc ra cầm 01 viên bẻ đôi đưa cho chị L một nửa, cả hai cùng sử dụng. Sau đó, Đường Hải M để 03 viên còn lại trên mặt bàn số 02 tính từ cửa phòng hát vào, rồi đến chỗ Ng, H, Bùi Văn M ngồi, bảo Ng bỏ thuốc lắc ra ba đĩa sử dụng. Ng bỏ 03 viên thuốc lắc ra pha vào nước Cocacola, chia làm 03 cốc rồi cả ba người cùng sử dụng. Sau đó, Đặng Tuấn A vào bật nhạc và đánh DJ cho cả nhóm nghe. Tiếp đó, Nguyễn Đức C (trú tại tổ 62, khu 5, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, cũng là nhân viên của quán) vào phòng 203 để phục vụ. Cả nhóm nhảy theo nhạc một lúc, thì Ng bảo C đi lấy giúp chiếc đĩa, thẻ nhựa và ống hút. C xuống bếp của quán lấy 01 chiếc đĩa sứ, 02 ống hút bằng nhựa và 01 thẻ nhựa cứng Viettel mang lên phòng đưa cho Ng. Ng cầm đĩa đưa lên bục DJ và lấy túi ma túy Ke mà Đường Hải M đưa cho trước đó, đổ ra đĩa một nửa rồi bảo Đặng Tuấn A đánh ke hộ để mọi người sử dụng. Đặng Tuấn A dùng thẻ nhựa nhào trộn và tạo thành nhiều đường Ke trên đĩa. Số ma túy còn lại trong túi nilon Ng cầm về chỗ ngồi để trên mặt bàn. Sau khi đánh ma túy Ke xong, Đặng Tuấn A đem ra mời mọi người sử dụng, nhưng chưa ai sử dụng, thì Đặng Tuấn A đưa đĩa Ke cho C và hát hàm ý bảo Cường đi mời để Tuấn A còn lên đánh nhạc qua bài. C cầm đĩa Ke mang đến đưa cho H và Ng sử dụng. Khi sử dụng xong, Ng cầm đĩa Ke lên bục DJ mời Đặng Tuấn A sử dụng, rồi Ng để đĩa Ke lên bàn. Sau đó, Đường Hải M đến cầm đĩa Ke về bàn nơi M ngồi rồi dùng ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng để sử dụng. Tại phòng hát, khi Tuấn A đánh DJ và đánh ma túy Ke hộ thì Ng đã cho Đặng Tuấn A 500.000

đồng (ngoài ra, vào tháng 11/2018 Ng đã cho Tuấn A 2.000.000 đồng để trả tiền công phục vụ trong lúc hát và sử dụng ma túy). Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang nghe nhạc và nhảy, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra, bắt giữ.

*Tại Bản giám định số 08/GĐMT ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:*

- Mẫu vật kí hiệu M1 đến M6; M8; M9 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng như sau:

+ Từ M1 đến M5 dạng vệt không xác định được khối lượng;

+ M6: 0,306 gam.

+ M8: 2,5 gam.

+ M9: 0,321 gam.

- Mẫu vật kí hiệu M7 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 1,098 gam.

- Mẫu nước tiểu của Bùi Văn M, Cao Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Đức C gửi giám định có MDMA.

- Mẫu nước tiểu của Đường Hải M gửi giám định có MDMA, Ketamine.

- Mẫu nước tiểu của Đặng Tuấn có MDMA, Dehydronorketamine (sản phẩm chuyển hóa của Ketamine).

Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Cao Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Đặng Tuấn A, Nguyễn Đức C đều không nghiện các chất ma túy.

Bản cáo trạng số: 65/CT-VKSCP ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Đường Hải M, Nguyễn Thị Ng và Đặng Tuấn A về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Quá trình Điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, Tòa án Cẩm Phả đã Quyết định:

Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 54 Bộ luật hình sự (Đối với Đặng Tuấn A được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Tuyên bố: Các bị cáo Đường Hải M, Nguyễn Thị Ng, Đặng Tuấn A phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: - Bị cáo Đường Hải M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 06/12/2018.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ng 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 06/12/2018.

- Bị cáo Đặng Tuấn A 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/07/2019, bị cáo Đặng Tuấn A kháng cáo, xin hưởng được hưởng án treo.

Lý do: Bố mất từ khi bị cáo còn nhỏ; Mẹ đi làm ăn xa, từ nhỏ được ông, bà nuôi dưỡng. Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, ông bà nội già yếu, con nhỏ sinh 2018; Bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Nếu Bị cáo phải đi thi hành án thì gia đình 04 người không có khả năng lao động để sinh sống sẽ vô cùng khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng được hưởng án treo, vì hoàn cảnh bố mất từ lâu, mẹ vào miền nam sinh sống, hiện tại bị cáo phải nuôi dưỡng bà nội đã 81 tuổi và bác ruột bị bệnh kinh niên (không có khả năng lao động; không vợ, con) và con nhỏ sinh sinh 2018. Đồng thời, bị cáo cho rằng số tiền mà Nguyễn Thị Ng cho là tiền típ cho DJ, không phải là tiền do đánh Ke giúp các đối tượng sử dụng ma túy mà có.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa có quan điểm:* Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò giúp sức, số tiền mà Nguyễn Thị Ng cho bị cáo không phải là tiền do phạm tội mà có; Sau khi phạm tội có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; Thời gian thử thách là 05 năm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Tuấn A làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay

bị cáo Đặng Tuấn A đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm khác, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định; Bản ảnh vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/12/2018, tại phòng 203 quán Karaoke Thành Lộc thuộc tổ 8, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đường Hải M và Nguyễn Thị Ng với sự giúp sức của Đặng Tuấn A, đã có hành vi tổ chức cho Cao Thị L, Nguyễn Thị Thu H và Bùi Văn M sử dụng trái pháp chất ma túy Ketamine và MDMA, thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ 0,627 gam Ketamine và 1,098 gam MDMA.

Hành vi của các bị cáo Đường Hải M, Nguyễn Thị Ng và Đặng Tuấn A bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Đặng Tuấn A, Hội đồng xét xử thấy:

- Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đối với Đường Hải M là người đi mua và mang theo ma túy gồm Ketamine và MDMA từ huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến thành phố Cẩm Phả để đưa cho Nguyễn Thị Ng cầm, phân chia ma túy cho mọi người sử dụng tại quán Karaoke Thành Lộc nên bị cáo M giữ vai trò đầu vụ. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng là người tiếp nhận ý chí, thực hiện hành vi phạm tội theo sự khởi xướng của bị cáo M, tích cực đặt phòng hát, tại phòng 607 khách sạn Hoàng Long khi Đường Hải M lấy ma túy ra đưa cho Ng, bị cáo Ng tiếp nhận ngay không có hành vi ngăn cản; Khi đến hát tại phòng 203 của quán Karaoke Thành Lộc, Ng còn pha thuốc lắc vào nước Cocacola cho H và Bùi Văn M sử dụng; nhờ C lấy đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút và nhờ bị cáo Tuấn A đánh ma túy ke cho mọi người sử dụng, nên bị cáo Ng giữ vai trò thứ hai; Bị cáo Đặng Tuấn A có hành vi giúp cho bị cáo Ng đánh ke khi được nhờ và mời mọi người sử dụng, nhưng chưa ai sử dụng, thì Đặng Tuấn A đưa đĩa Ke cho C và hát hàm ý bảo C đi mời để Tuấn A còn lên đánh nhạc qua bài, nên giữ vai trò cuối trong vụ án, với vai trò đồng phạm giúp sức ở mức độ hạn chế.

- Bị cáo Đặng Tuấn A có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm phải ở với ông bà nội từ nhỏ; Hiện là lao động chính trong gia đình có khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ sinh 2018 và bà nội (có sự xác nhận

của tổ, khu phố và UBND phường Quang Hanh); Mặt khác, theo Đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị C và tài liệu gửi kèm theo, xác định bị cáo có bà nội là Nguyễn Thị C 81 tuổi - là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Ông nội là Đặng Văn B được tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang; Ngoài ra, Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền 2,5 triệu đồng có được, do các đối tượng đến hát và sử dụng ma túy cho bị cáo.

Do đó, có thể xem xét chiếu cố cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình – thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm e Khoản 1 Điều 357 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tuấn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

*Áp dụng:* Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 54; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo **Đặng Tuấn A** 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.



Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự,  
Hủy bỏ Lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 82/2019/HSST-LCĐKNCT ngày  
02/07/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đối với bị cáo Đặng Tuấn A.

*Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số  
326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy  
định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã  
có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

(đã ký)

**Bùi Đức Thanh – Ngô Văn Thắng**

**Nguyễn Văn Vương**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TAND, THA thành phố Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Vương**



